

# TIẾP CẬN KHOA HỌC CHÍNH SÁCH XÃ HỘI QUA LĂNG KÍNH XÃ HỘI HỌC - MỘT VÀI LUẬN BÀN

TRẦN VĂN HUẤN<sup>(\*)</sup>  
NGUYỄN HỮU HOÀNG<sup>(\*\*)</sup>

**Tóm tắt:** Ở Việt Nam, Xã hội học và Khoa học Chính sách xã hội tuy là hai ngành khoa học còn non trẻ song lại đầy triển vọng phát triển. Bài viết luận bàn về mối quan hệ căn bản, tự thân và chặt chẽ giữa Khoa học Chính sách xã hội và Xã hội học qua một số phương diện biểu hiện trong thực tiễn vận hành, phát triển của nó; mang đến những nhận thức mới mẻ, đồng thời gián tiếp bác bỏ những quan niệm hoặc xem nhẹ, hoặc phủ nhận về mối quan hệ giữa hai ngành khoa học này ở nước ta.

**Từ khoá:** Khoa học Chính sách xã hội, quan hệ, Xã hội học, Việt Nam.

**Abstract:** Sociology and social policy are two relatively new sciences in Vietnam but full of potential for development. Sociology and social policy are closely connected in practice; they compliment each other. The relationship between the two sciences used to be looked down on or even denied, but this view were challenged in this article.

**Keywords:** Social policy science; relation; sociology; Vietnam.

Ngày nhận bài: 15/8/2019; Ngày sửa bài: 29/9/2019; Ngày duyệt đăng bài: 15/12/2019.

## 1. Đặt vấn đề

So với một số ngành khoa học xã hội khác như: Sử học, Văn học, Triết học, Tôn giáo học, Chính trị học,... Xã hội học và Khoa học Chính sách xã hội là những ngành khoa học có tuổi đời khá trẻ và lịch sử phát triển của hai ngành khoa học này ở Việt Nam có bề dày lịch sử vẫn còn khá khiêm tốn.

Xét về lịch sử Xã hội học, từ khi Xã hội học được chính thức công nhận là một ngành khoa học thực thụ trên phạm vi toàn cầu gắn liền với tên tuổi của Auguste Comte - ông tổ của ngành Xã hội học vào năm 1838 đến nay đã 181 năm<sup>(1)</sup>. Ở Việt Nam, lịch sử hình thành và phát triển Xã hội học trẻ hơn so với thế giới khoảng 100 năm<sup>(2)</sup>; thậm chí, chỉ được khởi động từ khi Ban Xã hội học được thành lập năm 1977<sup>(3)</sup> và phát triển mạnh mẽ bởi sự ra

đời của Viện Xã hội học vào năm 1983 trực thuộc Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam khi đó<sup>(4)</sup>.

Xét về lịch sử khoa học xã hội cần gắn nó với khoa học Chính sách công để hiểu

<sup>(\*)</sup> TS., Giảng viên Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

<sup>(\*\*)</sup> Th.S., Giảng viên Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Email: huuhong.hcma2@gmail.com

<sup>(1)</sup> Lê Ngọc Hùng (2008), *Lịch sử và lý thuyết Xã hội học*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.27.

<sup>(2)</sup> Trần Minh Chiến (2011), Luận án "Sự phát triển của Xã hội học ở Việt Nam" (qua nghiên cứu các bài biết trên tạp chí Xã hội học từ năm 1982 đến năm 2008), bảo vệ tại Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội, tr. 01.

<sup>(3)</sup> Viện Xã hội học (2017), *Viện Xã hội học - Tiến trình xây dựng, phát triển và hội nhập*, link truy cập: [http://ios.vass.gov.vn/noidung/gioithieu/Lists/lichsaui\\_nhanh/View\\_Detail.aspx?ItemID=8](http://ios.vass.gov.vn/noidung/gioithieu/Lists/lichsaui_nhanh/View_Detail.aspx?ItemID=8)

<sup>(4)</sup> Ngày 09/9/1983, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Nghị định số 96/HĐBT về việc thành lập Viện Xã hội học.

tương tện. Với bản chất là công cụ, phương thức để nhà nước quản lý, giải quyết các vấn đề hệ trọng của quốc gia, dân tộc, địa phương, Chính sách công và Chính sách xã hội ra đời, tồn tại lâu dài gắn với lịch sử xuất hiện cũng như bản chất của các kiểu nhà nước. Tuy nhiên, Chính sách công và Chính sách xã hội để trở thành và được công nhận là ngành khoa học trên phạm vi toàn cầu phải xét từ nửa cuối thế kỷ XX thời điểm học giả Harold D. Lasswell công bố tác phẩm "The Policy Orientation, The Policy Science: Recent Development in Scope and Method"<sup>(5)</sup> xuất bản năm 1951. Đối với Việt Nam, Khoa học Chính sách xã hội chỉ mới xuất hiện vào cuối thập niên 70 đến đầu thập niên 80 thế kỷ XX ở dạng thông tin khoa học xã hội; bước đầu giới nghiên cứu để cập đến thuật ngữ chuyên ngành của ngành khoa học này như: phúc lợi tiến lương, phúc lợi xí nghiệp,... Đặc biệt, thuật ngữ "chính sách xã hội" chính thức được đưa vào Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (12/1986) làm thành tiêu đề cho một phần riêng biệt. Thời điểm ấy cũng được đa số học giả, nhà nghiên cứu Việt Nam lấy mốc đánh dấu cho sự ra đời, phát triển của ngành khoa học này.

Không chỉ có nhiều điểm tương đồng về lịch sử, về đối tượng nghiên cứu, phương pháp tiếp cận hay thậm chí ở vai trò và vị trí là công cụ quan trọng bậc nhất, nền tảng, có tính định hướng, dẫn dắt cho các công cụ khác trong lãnh đạo, quản lý xã hội... mà thực tiễn vận động và phát triển chúng ở nước ta sau hơn 30 năm đổi mới đất nước còn cho thấy đây là hai ngành khoa học có mối quan hệ chặt chẽ, tương hỗ lẫn nhau một cách mật thiết; vừa là đối

tượng song cũng là mục tiêu, động lực nghiên cứu lẫn nhau. Như Anthony Giddens, một giáo sư Xã hội học nổi tiếng tại Đại học Cambridge (Vương quốc Anh) từng khẳng định: "Có một sự tham gia sâu sắc của Xã hội học vào việc hình thành những chính sách xã hội hoặc cải cách thực tiễn"<sup>(6)</sup>. Ở một phát biểu khác, nhà Xã hội học người Nga V. Z. Rôgôvin cùng Iu. E. Vônôp thì cho rằng: "Với tính cách là một môn khoa học, Chính sách xã hội là một lĩnh vực tri thức Xã hội học, nghiên cứu hệ thống về các quá trình xã hội quyết định hoạt động sống của con người trong xã hội, xét theo khả năng tác động quản lý đến các quá trình đó"<sup>(7)</sup>, là "một trong những khía cạnh của Xã hội học Mác - Lênin"<sup>(8)</sup>.

Dù bước đầu được thừa nhận, có đóng góp đáng kể cả ở tầm lý luận, học thuyết và thực tiễn quản trị quốc gia trong bối cảnh đầy biến động, thăng trầm, song nhận thức về mối quan hệ biện chứng đối với sự gắn bó dưới góc nhìn cả về khoa học và thực tiễn giữa hai ngành khoa học này vẫn còn nhiều ý kiến chưa thống nhất, thậm chí trái chiều. Có ý kiến cho rằng, Xã hội học và Khoa học Chính sách xã hội là hai lĩnh vực độc lập, khó có thể "đứng chung mâm, ngồi chung bát" nhưng có quan điểm nhận định cực đoan là Khoa học Chính sách xã hội là "con đẻ", là "anh em ruột" với kinh tế học, của quản lý học,

<sup>(5)</sup> Harold D. Lasswell: *The Policy Orientation, The Policy Science: Recent Development in Scope and Method*, Stanford University Press, 1951.

<sup>(6)</sup> Anthony Giddens (1987), *Social theory and Modern Sociology*, Polity Cambridge Press, pg. 44-46.

<sup>(7)</sup> V.Z. Rôgôvin (1980), *Chính sách xã hội trong xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển*, Nxb. Naura Mátxcôva, tr.10-11

<sup>(8)</sup> V.Z. Rôgôvin, *Sđđ*, tr.7-8.

lãnh đạo học... Điều này dễ hiểu bởi lẽ một phần trong nhiều tài liệu, giáo trình về Xã hội học và khoa học chính sách nói chung hoặc chưa hoặc còn mờ nhạt khi đề cập đến mối quan hệ giữa chúng hoặc hiếm đề cập khi tiếp cận ngành khoa học này ở góc độ của ngành khoa học kia hoặc ngược lại<sup>(9)</sup>.

Như vậy, qua nghiên cứu về mối quan hệ tự thân của Xã hội học và Khoa học Chính sách xã hội được đánh giá trên một số phương diện, người viết đem lại cách nhìn nhận đầy đủ, mới mẻ và sâu sắc hơn về sự kết nối mang tính nguyên tắc, tất yếu và cần thiết giữa hai ngành khoa học mới mẻ này. Chỉ khi giới nghiên cứu và các nhà thực tiễn trong lãnh đạo, quản lý đã nhận thức thấu đáo về điều này thì Xã hội học và Khoa học Chính sách xã hội mới có cơ hội phát huy hết tính năng là công cụ vĩ mô quan trọng hàng đầu, hiện đại, có tính thực chứng cao giúp giải quyết hữu hiệu các vấn đề xã hội phát sinh.

## 2. Khoa học Chính sách xã hội từ cách tiếp cận Xã hội học thông qua một số phương diện cơ bản

### 2.1. Nội hàm Xã hội học và chính sách khoa học xã hội

Để có thể luận bàn sâu sắc hơn về Khoa học Chính sách xã hội dưới góc nhìn Xã hội học nhất thiết phải nhận thức thống nhất về nội hàm của các thuật ngữ này.

Về *Xã hội học*: Trong hành trình phát triển của mình, việc nhận thức thế nào là Xã hội học chưa hẳn là việc đã "xong xuôi". Tuy nhiên, hiện tại các học giả tạm thống nhất và đồng tình với quan niệm về ngành khoa học này như sau: đó là khoa học nghiên cứu quy luật nảy sinh, biến đổi, phát triển về mối quan hệ giữa con

người với con người, giữa con người với xã hội trên các mặt của đời sống xã hội như kinh tế, văn hoá, chính trị, tư tưởng<sup>(10)</sup>... Như vậy, đối tượng nghiên cứu của Xã hội học gắn liền với sự vận động và phát triển của đời sống xã hội - mà ở đó, các quy luật trong vận hành quan hệ của xã hội - người là đối tượng được ngành khoa học này quan tâm nghiên cứu.

Về *Khoa học Chính sách xã hội*: Ở Việt Nam, chính sách xã hội dựa trên kinh nghiệm như đã đề cập phần trên đã có từ lâu, song Khoa học Chính sách xã hội vẫn còn là ngành khoa học còn mới mẻ ở nước ta. Xét chính sách xã hội là hoạt động thực tiễn của lãnh đạo, quản lý, nó được xem là một bộ phận của chính sách công với trọng tâm là đưa ra các cách thức, phương pháp tổng thể nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến con người và xã hội, hướng đến xây dựng xã hội thịnh vượng, phát triển. Ở góc độ là Khoa học Chính sách xã hội, trong bài viết này, thông qua phương pháp tổng tích hợp về các tri thức chính sách xã hội, khoa học chính sách và mục tiêu nghiên cứu, tác giả đề xuất định nghĩa thuật ngữ *Khoa học Chính sách xã hội* chính là một ngành khoa học của chính sách công có đối tượng nghiên cứu là cách thức chính sách xã hội vận hành, giải quyết các vấn đề xã hội dưới tác động của chính sách ấy, đồng thời, cung cấp tri thức khoa học có tính hệ thống cho các nhà làm chính sách xã hội, những ai quan tâm đến

<sup>(9)</sup> Nguyễn Hữu Hải (2014), *Chính sách công - Những vấn đề cơ bản*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.5.

<sup>(10)</sup> Tham khảo: Lê Ngọc Hùng, *Sdd*, tr.38. Bùi Đình Thanh (2004), *Xã hội học và chính sách xã hội*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.283.

chính sách xã hội góp phần phát triển con người và phát triển xã hội<sup>(11)</sup>.

Rõ ràng, các phát biểu nêu trên tuy là sự suy ngẫm, đúc kết của cá nhân trên cơ sở tìm tòi, kế thừa hạt nhân hợp lý của các học giả đi trước nhưng đã góp phần tạo nên sự phong phú, đa dạng và muôn màu muôn vẻ trong quá trình nỗ lực nhận thức đến tận cùng bản chất thực sự của Khoa học Chính sách xã hội và Xã hội học và các vấn đề liên quan giữa chúng vốn còn hiểm hoi trong các nghiên cứu ở nước ta.

## 2.2. Những phương diện cơ bản tiếp cận Khoa học Chính sách xã hội qua lăng kính Xã hội học

Một là, thông qua phương diện là “đối tượng nghiên cứu”. Được công nhận là một ngành khoa học liên ngành, Xã hội học và khoa học chính sách công có đối tượng nghiên cứu khá gần gũi và hữu cơ với nhau. Xã hội học tập trung nghiên cứu, tìm kiếm các quy luật phổ quát nhất, khái quát thành các lý thuyết Xã hội học về các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ giữa người với người, giữa người với xã hội trên các phương diện của đời sống xã hội thông qua hệ thống phương pháp thực nghiệm. Trong khi đó, Khoa học Chính sách xã hội có sự quan tâm đặc biệt đến các quy luật, lý thuyết đã được Xã hội học nghiên cứu và khái quát. Bởi lẽ, với ngành khoa học này - đối tượng nghiên cứu của Xã hội học đã trở thành “vấn đề chính sách xã hội” mà Khoa học Chính sách xã hội cần đào sâu nghiên cứu và thực tiễn chính sách xã hội phải quan tâm, cân nhắc và có phương thức giải quyết ở tầm chính sách xã hội. Chẳng hạn, kết quả nghiên cứu của Xã hội học về “cấu trúc xã hội”, “phân tầng xã hội”... luôn là các vấn đề quan tâm trung

tâm không chỉ của chính sách xã hội xét ở mức kinh nghiệm mà còn ở Khoa học Chính sách xã hội để hình thành cách thức, hoàn thiện tri thức khoa học về ngành khoa học này; từ đó, soi rọi, dẫn chiếu và giúp các nhà lãnh đạo, quản lý giải quyết thực tiễn mà Xã hội học đã đặt ra cho Khoa học Chính sách xã hội nghiên cứu. Như vậy, sợi dây gắn kết giữa chúng chính là kết quả nghiên cứu của Xã hội học là dữ liệu đầu vào cần thiết cho việc khởi động chu trình chính sách xã hội, là sự bổ khuyết trong quá trình nghiên cứu của Khoa học Chính sách xã hội. Ở khía cạnh ngược lại, nghiên cứu chính sách xã hội có thể được xem là một nhiệm vụ của Xã hội học, là một chuyên ngành của Xã hội học ứng dụng<sup>(12)</sup>.

Tuy nhiên, nói như vậy không có nghĩa là phủ định tính năng động, sáng tạo nắm bắt vấn đề chính sách xã hội của Khoa học Chính sách xã hội. Bởi lẽ, Khoa học Chính sách xã hội là khoa học chính sách liên ngành với nhiều ngành khoa học khác như Chính trị học, Quản lý học, Tâm lý học,... nhưng với Xã hội học, giữa hai ngành khoa học này có sự gắn gũi đặc biệt. Trong chừng mực nhất định, kết quả nghiên cứu trong Khoa học Chính sách xã hội và thực tiễn đúc kết được từ quá trình vận động của chính sách xã hội cũng tạo ra những cơ sở xã hội mới cho sự phát triển của Xã hội học. Xã hội học không thể chứng tỏ được chức năng xã hội của mình nếu nó không được tiếp nối bằng các nghiên cứu của

<sup>(11)</sup> Tham khảo thêm: Lê Ngọc Hùng (2016), “Đặc điểm của Khoa học Chính sách xã hội”, *Tạp chí khoa học xã hội Việt Nam*, số 10 (107)-2016, tr. 40 - 41.

<sup>(12)</sup> Bài Thế Cường (1986), “Xã hội học và chính sách xã hội”, *Tạp chí Xã hội học*, số 4-1986, tr. 45.

Khoa học Chính sách xã hội, nói cách khác, nghiên cứu chính sách xã hội trở thành mục tiêu và yêu cầu quan trọng nhất của các công trình nghiên cứu Xã hội học<sup>(13)</sup>.

Hai là, ở phương diện mục tiêu và giải quyết vấn đề có tính triết học trong nghiên cứu của hai ngành khoa học. Xã hội học và Khoa học Chính sách xã hội đều là khoa học “vị nhân sinh”, tức là khoa học có tính ứng dụng cao vì con người, vì xã hội, xã hội vừa là khách thể nghiên cứu song đồng thời cũng là mục tiêu, động lực để thúc đẩy các ngành khoa học này phát triển, quan tâm nghiên cứu để giải quyết chính các vấn đề của con người - xã hội đang ứng phó. Đó là phát hiện nhu cầu xã hội, điều kiện sống, thực trạng quan hệ xã hội của các giai cấp, tầng lớp, nhóm xã hội, là sự biến chuyển của đời sống xã hội,... và đề ra các biện pháp tác động đến những thực tế này. Từ đó có thể khẳng định, Xã hội học nước ta thời kỳ này suy cho cùng là “góp phần giải quyết các vấn đề xã hội nảy sinh trên từng chặng đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá, trên từng bước đi của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”<sup>(14)</sup>. Trong khi đó, Khoa học Chính sách xã hội như đã từng đề cập, đó là xem xét sự tác động của chính sách xã hội thế nào đến con người và xã hội đương đại đồng thời, con người và xã hội ấy tác động ngược chính sách xã hội ra sao<sup>(15)</sup> dưới lăng kính khoa học. Thực chất, suy cho cùng, trung tâm của vấn đề cơ bản có tính triết học trong khoa học chính sách công cũng là phục vụ giải quyết vấn đề thuộc về xã hội và con người trong xã hội ấy. Như vậy, từ bản chất, mục tiêu của mình, hai ngành khoa học này có quan hệ biện chứng.

Ba là, thông qua phương diện là công cụ

và phương pháp nghiên cứu. Không thể phủ nhận mỗi ngành đều có phương pháp nghiên cứu đặc thù. Đối với Xã hội học là phương pháp nghiên cứu xã hội thực nghiệm thông qua quan sát, so sánh, điều tra Xã hội học, phỏng vấn, phân tích lịch sử,...<sup>(16)</sup>. Trong khi đó, Khoa học Chính sách xã hội chú ý sử dụng phương pháp nghiên cứu trường hợp, phân tích chính sách, nghiên cứu lịch sử cộng đồng và một phần phương pháp nghiên cứu định lượng,... Tuy nhiên, trong bối cảnh việc áp dụng các phương pháp nghiên cứu “xuyên ngành” và thực tiễn ngày càng có nhiều công trình khoa học về chính sách công, Khoa học Chính sách xã hội áp dụng một cách thuần thực, phổ biến và phát huy hiệu quả phương pháp nghiên cứu Xã hội học đã tạo nên sự tươi mới, thực chứng và hàm lượng khoa học cao trong nghiên cứu về các vấn đề xã hội đương đại<sup>(17)</sup>. Như vậy, Xã hội học đã cung cấp hệ thống phương pháp nghiên cứu giúp bổ sung cho các phương pháp của Khoa học Chính sách xã hội về tính mới, độ thực chứng và hiện

<sup>(13)</sup> Bùi Thế Cường, *Sdd*, tr.45.

<sup>(14)</sup> Trịnh Duy Luân (2001), “Xã hội học Việt Nam: Một số định hướng tiếp tục xây dựng và phát triển”, *Tạp chí Xã hội học*, số 1/2001, tr.11.

<sup>(15)</sup> Lê Ngọc Hùng (2016), “Đặc điểm của Khoa học Chính sách xã hội”, *Tạp chí khoa học xã hội Việt Nam*, số 10 (107)-2016, tr.41.

<sup>(16)</sup> Phạm Tất Dong, Lê Ngọc Hùng (2010), *Xã hội học*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, tr.11.

<sup>(17)</sup> Trong một nghiên cứu cách đây hơn 30 năm, GS. Bùi Thế Cường đã khẳng định: “Khi hướng đến một lĩnh vực cụ thể nào đó, nghiên cứu chính sách xã hội không thể không sử dụng kết quả cũng như phương pháp của những bộ môn khoa học liên quan đến lĩnh vực ấy (trong đó bao hàm cả kinh tế học, Xã hội học, y học, giáo dục học, lão học,...) (Trích: Bùi Thế Cường (1986), “Xã hội học và chính sách xã hội”, *Tạp chí Xã hội học*, số 4-1986, tr.45).

đại nhằm thích ứng yêu cầu trong nghiên cứu và đòi hỏi của xã hội ngày nay.

Bốn là, *thông qua phương diện là hệ thống lý thuyết Xã hội học*. Có thể khẳng định, hệ thống lý thuyết khổng lồ, đồ sộ của Xã hội học là sản phẩm trí tuệ của các nhà Xã hội học vĩ đại thế kỷ XIX và những người kế tục sự nghiệp ấy. Hệ thống lý thuyết ấy là sự nghiền ngẫm, nghiên cứu bởi “những con người khổng lồ biết phát hiện vấn đề và đưa ra câu trả lời cho những câu hỏi lớn của thời đại”<sup>(18)</sup> như F. Ăngghen từng nhận xét, là sự tự vấn và tìm ra lời giải đáp có tính quy luật phổ quát, trừu tượng hoá, khái quát hoá từ các hiện tượng, sự kiện, vấn đề xã hội của nhóm cộng đồng, quốc gia từng chùng có tính rời rạc; đồng thời giúp nhân loại nhận thức được bản chất, vấn đề có tính chất triết học của xã hội đương đại. Hệ thống các lý thuyết ấy có thể kể đến như *Lý thuyết Chức năng* của Talcott Parason và Robert Merton, *Lý thuyết Mâu thuẫn* của Wright Mills, Ralf Dahrendorf, *Lý thuyết Lựa chọn hợp lý* của Geogre Homans, Peter Blau; *Lý thuyết về Phân tầng xã hội*; *Lý thuyết Hành động xã hội* và *Tổ chức xã hội* của Max Weber,... Thực tế cho thấy rằng, các nghiên cứu về Khoa học Chính sách xã hội hiện nay vẫn còn yếu, thiếu và đang loay hoay tìm kiếm một “điểm tựa” lý thuyết để luận giải về cái mà nghiên cứu gọi là “thực trạng”, là “vấn đề chính sách xã hội”, là cái tồn tại hay khiếm khuyết trên nền tảng khoa học có trường phái và có tính thuyết phục cao. Và ở đó, tuy không tuyệt đối song gần như các lý thuyết Xã hội học đã mang đến “điểm tựa chân lý” có sức thuyết phục cao để các nhà khoa học về chính sách xã hội mạnh dạn hơn trong

luận giải các hiện tượng, vấn đề trong nghiên cứu của mình. Tất nhiên, điều này cũng không đồng nghĩa Khoa học Chính sách xã hội đang trở nên bị động. Kết quả nghiên cứu của khoa học chính sách mang đến căn cứ thực tiễn thuyết phục hơn hết để từng bước bổ sung, chứng minh, hoặc bác bỏ hoặc làm rõ nội hàm các lý thuyết mà các nhà Xã hội học đã dày công nghiên cứu. Đó là quan hệ biện chứng ở phương diện lý thuyết Xã hội học trong nghiên cứu Khoa học Chính sách xã hội.

### 3. Ý nghĩa khoa học và một số vấn đề đặt ra trong nghiên cứu Chính sách xã hội qua cách tiếp cận Xã hội học

Qua các phân tích và luận bàn trên, có thể thấy, việc tiếp cận nghiên cứu Khoa học Chính sách xã hội qua lăng kính Xã hội học ở nước ta hiện nay đang đặt ra một số vấn đề cần suy ngẫm như sau:

Một là, nghiên cứu Khoa học Chính sách xã hội từ cách tiếp cận của Xã hội học đã đưa hai ngành khoa học vốn còn non trẻ này trở nên “gần nhau” hơn ở góc nhìn khoa học và thực tiễn. Điều này góp phần thay đổi tích cực nhận thức của xã hội về chủ đề này, nhất là với các ý kiến trái chiều, phản bác gay gắt hoặc suy nghĩ chưa tận tường khi cho rằng chúng là hai lĩnh vực, hai ngành khoa học hoàn toàn độc lập. Đặc biệt, với cách tiếp cận này, việc hình thành một bộ môn khoa học, ngành khoa học mới “Xã hội học chính sách”, “Xã hội học chính sách xã hội”,... là một ý tưởng không quá viễn vông từ thực tiễn của Việt Nam hiện nay.

Hai là, nghiên cứu Khoa học Chính

<sup>(18)</sup> Lê Ngọc Hùng (2008), *Lịch sử và lý thuyết Xã hội học*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 13.

sách xã hội qua cách tiếp cận Xã hội học giúp chính sách xã hội có công cụ, phương thức nghiên cứu, giải quyết đối với các vấn đề của chính sách xã hội một cách thấu triệt, toàn diện, tận cùng, hiện đại, khắc phục tính non trẻ, mới mẻ của ngành khoa học này ở Việt Nam thời gian qua. F. Ăngghen từng nhấn mạnh, cảnh báo đối với tất cả ngành khoa học cách đây hơn một thế kỷ, trong đó, cũng là bài học trong nghiên cứu Khoa học Chính sách xã hội rằng “sự khinh thường lý luận là con đường chắc chắn đưa chúng ta đến chỗ suy nghĩ theo lối tự nhiên chủ nghĩa, tức là suy nghĩ sai”<sup>(19)</sup>. Nếu nghiên cứu Khoa học Chính sách xã hội thiếu đi phương pháp thực nghiệm có tính thực chứng cao, hiện đại sẽ dẫn đến hiệu quả, hiệu lực không cao và có thể tác động tiêu cực bởi hệ thống chính sách xã hội được xây dựng và ban hành lên đời sống nhân dân. Do vậy, cách tiếp cận khoa học Xã hội học từ lăng kính Xã hội học, đặc biệt ở phương diện mục tiêu, phương pháp, công cụ nghiên cứu sẽ giúp cải biến nhận thức của các chính trị gia, các nhà quản lý và giới chức xây dựng chính sách quốc gia nói chung, trong đó có chính sách xã hội bởi sự “dè dặt” hoặc chưa coi trọng hoặc chưa áp dụng mạnh mẽ, xác đáng các ưu điểm của Xã hội học trong nghiên cứu và xây dựng hệ thống chính sách xã hội cho đất nước.

Ba là, hướng nghiên cứu Khoa học Chính sách xã hội của bài viết này giúp Xã hội học thực thi được tính “xã hội”, trở về “xã hội” vốn có của ngành khoa học này. Sản phẩm của Xã hội học được đúc kết bởi các lý thuyết đồ sộ, đa dạng trên nhiều phương diện của đời sống xã hội, là các quy luật được trừu tượng hoá về mối

quan hệ giữa con người với xã hội và ngược lại. Tuy vậy, thông qua Khoa học Chính sách xã hội, các lý thuyết, quy luật này có cơ hội được trở lại phục vụ, lý giải, bổ sung cho các vấn đề xuất phát từ thực tiễn, được áp dụng để luận giải và mang lại sự hữu ích cho cộng đồng xã hội, quốc gia bởi hệ thống chính sách xã hội được thực thi; đồng thời, từ thực tiễn mà các lý thuyết này ngày càng được bổ sung và hoàn thiện.

Bốn là, nghiên cứu khoa học xã hội qua cách tiếp cận Xã hội học trong thời gian tới đang đứng trước một số thách thức như sau:

(1) Việc chưa “toàn vẹn” hay thậm chí có độ “trễ” về mặt lịch sử của hệ thống lý thuyết Xã hội học là điều cần chú ý trong việc áp dụng chúng trong nghiên cứu Khoa học Chính sách xã hội. Điều này tuy tạo ra thách thức song cũng đồng thời tạo nên thái độ áp dụng lý thuyết xã hội trong nghiên cứu chính sách xã hội có chủ đích hơn, không ngừng hoàn thiện, bổ sung các lý thuyết hiện có và phát kiến các lý thuyết mới qua các công trình nghiên cứu Khoa học Chính sách xã hội.

(2) Phát huy đặc tính là ngành khoa học liên ngành trong nghiên cứu Khoa học Chính sách xã hội ngay cả khi tiếp cận ở lăng kính Xã hội học. T. Parason từng cảnh báo: “đừng nên nghiên cứu Xã hội học bằng đôi tay trên của người thợ thủ công mà phải xây dựng Xã hội học như một ngành khoa học thực thụ với hệ

<sup>(19)</sup> Trần Minh Chiến (2011), *Luận án “Sự phát triển của Xã hội học ở Việt Nam” (qua nghiên cứu các bài biết trên tạp chí Xã hội học từ năm 1982 đến năm 2008)*, bảo vệ tại Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội, tr.1.

thống lý luận và phương pháp luận của nó”<sup>(20)</sup>. Điều này có nghĩa là, ngoài tri thức, phương pháp nghiên cứu của xã hội học, để có thể nghiên cứu chính sách Xã hội học hiệu quả cần chú ý kết hợp, vận dụng lý thuyết và bổ sung phương pháp luận của các ngành khoa học khác có liên quan mật thiết như tâm lý học, quản lý học, chính trị học, luật học,... để giải quyết tận cùng vấn đề của chính sách xã hội ở nước ta trong thời gian tới.

#### 4. Kết luận

Nghiên cứu Khoa học Chính sách xã hội qua lăng kính của Xã hội học là cách tiếp cận mới, cần thiết nhằm gia tăng hàm lượng khoa học và tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính sách xã hội ở nước ta hiện nay. Bài viết là sự luận bàn về mối quan hệ biện chứng giữa Xã hội học và Khoa học Chính sách xã hội trên một số phương diện chủ yếu; qua đó giúp cải biến nhận thức xã hội về vị trí, vai trò và tính tương tác lẫn nhau của hai ngành khoa học vốn còn non trẻ này trong việc hình thành nền Khoa học Chính sách xã hội thực thụ, cung cấp tri thức và phương tiện hữu hiệu giúp các nhà chính sách cải tiến quá trình hoạch định, thực thi và đánh giá về hệ thống chính sách xã hội Việt Nam một cách chuyên nghiệp, hiện đại, khoa học; góp phần xây dựng xã hội phát triển hài hòa và tốt đẹp.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Anthony Giddens (1987), *Social theory and Modern Sociology*, Polity Cambridge Press.

2. Trần Minh Chiến (2011), Luận án

“Sự phát triển của Xã hội học ở Việt Nam” (qua nghiên cứu các bài biết trên tạp chí Xã hội học từ năm 1982 đến năm 2008), bảo vệ tại Học viện Chính trị Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

3. Bùi Thế Cường (1986), “Xã hội học và chính sách xã hội”, *Tạp chí Xã hội học*, số 4-1986.

4. Phạm Tất Dong, Lê Ngọc Hùng (2010), *Xã hội học*, Nxb. Đại học quốc gia Hà Nội.

5. Nguyễn Hữu Hải (2014), *Chính sách công - Những vấn đề cơ bản*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

6. Harold D. Lasswell: *The Policy Orientation, The Policy Science:Recent Development in Scope and Method*, Standford University Press, 1951.

7. Hermann Korte (1997), *Nhập môn lịch sử Xã hội học*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.

8. Lê Ngọc Hùng (2008), *Lịch sử và lý thuyết Xã hội học*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

9. Lê Ngọc Hùng (2016), “Đặc điểm của Khoa học Chính sách xã hội”, *Tạp chí khoa học xã hội Việt Nam*, số 10 (107)/2016.

10. Trịnh Duy Luân (2001), “Xã hội học Việt Nam: Một số định hướng tiếp tục xây dựng và phát triển”, *Tạp chí Xã hội học*, số 1/2001.

11. Bùi Đình Thanh (2004), *Xã hội học và chính sách xã hội*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

12. V.Z. Rôgôvin: *Chính sách xã hội trong xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển*, Nxb. Naura Mátxcôva. 1980.

<sup>(20)</sup> Hermann Korte (1997), *Nhập môn lịch sử Xã hội học*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, tr.11.